TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2019/QĐST-DS	*Chợ Đồn, ngày 15 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Lăng Văn C – sinh năm 1987. Trú tại: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1989. Trú tại: Thôn T, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án: Anh Lăng Văn C và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận, thống nhất về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn như sau: Giao con chung Lăng Đức H, sinh ngày 06/12/2011 cho anh Lăng Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đến 18 tuổi và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Về án phí: Anh Lăng Văn C tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là

150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^{đ} mà anh C đã nộp theo biên lai số 06039 ngày 20/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Anh C được hoàn lại 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAT kèm biên bản hòa giải thành;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THADS;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Đình Hưng